

THÔNG TƯ
Ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu
về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo

Căn cứ Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 61/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Bộ Nội vụ ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo theo Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Thông tư này ban hành biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo khi thực hiện Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo; hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quản lý, sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

Điều 2. Ban hành biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo

1. Ban hành 45 biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo kèm theo Thông tư này, gồm:

a) 10 biểu mẫu của cơ quan, thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền ký hiệu từ A1 đến A10 (có phụ lục kèm theo).

b) 35 biểu mẫu của tổ chức, cá nhân có liên quan ký hiệu từ B1 đến B35 (có phụ lục kèm theo).

2. Biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo có tên, số, ký hiệu và kích cỡ thống nhất sử dụng khổ giấy A4 (210mm x 297mm).

Điều 3. Nguyên tắc sử dụng

1. Trong quá trình thực hiện hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan thống nhất sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính được ban hành theo Thông tư này.

2. Việc ghi các nội dung trong biểu mẫu phải bằng tiếng Việt, trừ tên giao dịch quốc tế của tổ chức tôn giáo (nếu có), không viết tắt hoặc viết bằng ký hiệu.

3. Biểu mẫu về thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước có thẩm quyền được lưu trữ theo quy định của pháp luật hiện hành về văn thư lưu trữ.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ban Tôn giáo Chính phủ tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ thống nhất việc quản lý, hướng dẫn sử dụng các biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo trong phạm vi cả nước và trực tiếp thực hiện các nhiệm vụ sau:

a. Xây dựng, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan thực hiện đúng các biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo;

b. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo liên quan đến thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật và Thông tư này;

c. Theo dõi, thanh tra, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp báo cáo Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc thực hiện biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo.

2. Sở Nội vụ tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quản lý, hướng dẫn và kiểm tra việc sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo tại địa phương. Trực tiếp tổ chức, thực hiện, theo dõi, thanh tra, kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo về Bộ Nội vụ (qua Ban Tôn giáo Chính phủ) và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

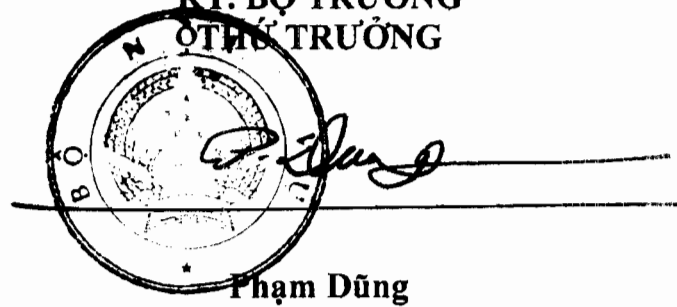
1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 5 năm 2013.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Ban Tôn giáo Chính phủ, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Bộ Nội vụ để xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Sở Nội vụ các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Công báo;
- Website Chính phủ; Website Bộ Nội vụ; Website Ban Tôn giáo Chính phủ;
- Lưu: VT, BTGCP (10 bản).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Phạm Dũng